

Số: 101/TB-TTYT

Lái Thiêu, ngày 12 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị cung cấp dịch vụ thẩm định giá.

Căn cứ vào tình hình nhu cầu thực tế tại đơn vị, Trung tâm Y tế khu vực Thuận An có nhu cầu xác định giá gói thầu để làm cơ sở lập dự toán, lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo Luật Đấu thầu và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn.

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An kính mời Các Công ty/Đơn vị cung ứng dịch vụ thẩm định giá có năng lực, kinh nghiệm, có nhu cầu tham gia thẩm định giá gói thầu: “Hệ thống CT-Scanner < 64 lát cắt/vòng quay” của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An theo thông tin sau:

1. Danh mục vật tư cần thẩm định giá: (Theo danh mục đính kèm)

2. Hồ sơ chào phí dịch vụ thẩm định giá

- Thư chào giá dịch vụ thẩm định giá (đã bao gồm thuế VAT).
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.
- Bảng chụp thẻ thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề thẩm định giá.

3. Hồ sơ dịch vụ thẩm định giá và các tài liệu xin gửi về:

- Phòng Tổ chức - Hành chính, Trung tâm Y tế khu vực Thuận An.
- Đ/c: Đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Email: ttytdt2024@gmail.com

- Điện thoại: 0833218844 (DS. Võ Kiến Tài).

- Thời gian nhận báo giá: 05 ngày kể từ ngày ra thông báo.

Thông báo này được đăng tải trên Website chính thức của Trung tâm y tế khu vực Thuận An; Website: <http://trungtamytethuanan.com.vn>

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An rất mong được sự quan tâm của Quý Công ty/Đơn vị.

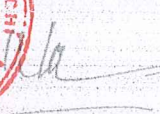
Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Website TTYT Thuận An;
- Lưu: VT, P.TCHC.



GIÁM ĐỐC


Phan Quang Toàn



DANH MỤC

Gọi thầu “Hệ thống CT-Scanner < 64 lát cắt/vòng quay”

(Đính kèm theo Thông báo số 104/TB-TTYT ngày 12 tháng 8 năm 2026)

STT	Nội dung yêu cầu
	HỆ THỐNG CT-SCANNER < 64 LÁT CẮT/ VÒNG QUAY
I	YÊU CẦU CHUNG
1	Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau
2	Nhà sản xuất (đối với thiết bị y tế) đạt tiêu chuẩn ISO 13485
3	Thiết bị chính (Hệ thống CT-Scanner) đạt tiêu chuẩn CE hoặc FDA (Hoa kỳ)
4	Nguồn điện: 380V, 50Hz
5	Môi trường hoạt động: - Nhiệt độ tối đa: $\geq 20^{\circ}\text{C}$ - Độ ẩm tối đa: $\geq 60\%$
6	Xuất xứ máy chính: Các quốc gia thuộc G7 hoặc Liên minh Châu Âu (khỏi EU)
II	YÊU CẦU CẤU HÌNH
1	Máy chính, tối thiểu gồm: - Khoang máy: 01 bộ - Bộ phát cao thế: 01 bộ - Bóng phát tia X-Quang: 01 bộ - Bộ đầu thu tín hiệu: 01 bộ - Bàn bệnh nhân: 01 bộ - Trạm điều khiển, thu nhận, tái tạo và xử lý hình ảnh, bao gồm màn hình hiển thị: 01 bộ - Bộ giao tiếp trao đổi với bệnh nhân: 01 bộ - Phantom và giá đỡ phantom cân chỉnh máy: 01 bộ - Phụ kiện định vị bệnh nhân: 01 bộ
2	Thiết bị phụ trợ, tối thiểu gồm: - Bơm tiêm thuốc cản quang 1 nòng: 01 bộ - Máy in phim: 01 bộ - Camera và màn hình quan sát người bệnh trong khi chụp: 01 bộ - Đèn báo phát tia: 01 bộ - Bộ bàn ghế cho nhân viên vận hành: 01 bộ - Tủ điện cấp nguồn 3 pha đầu vào cho hệ thống máy: 01 bộ - Kính chì kích thước $\geq (0,8\text{ m} \times 1,2\text{ m})$: 01 bộ - Áo chì: > 02 cái - Bộ kết nối mạng, phụ kiện kết nối khác hoàn chỉnh hệ thống: 01 bộ
3	Phần mềm và ứng dụng, tối thiểu gồm: - Các phần mềm ứng dụng cơ bản (3D, CT Angio, MPR): 01 bộ - Ứng dụng hỗ trợ xem hình các loại máy CT, MRI, X-quang kỹ thuật số chuẩn

STT	Nội dung yêu cầu
	DICOM: 01 bộ
	- Ứng dụng xem, in phim, phóng to/thu nhỏ, đánh dấu: 01 bộ
	- Phần mềm MPR- Multi Planar Reformatting hoặc MPR thời gian thực: 01 bộ
	- Phần mềm MIP - Maximum Intensity Projection (tăng cường độ chiếu tối đa) cung cấp khả năng phân tích 3D nâng cao: 01 bộ
	- Ứng dụng gửi hình, nhận hình DICOM từ hệ thống PACs hoặc các hệ thống máy chụp CT, MRI khác có hỗ trợ DICOM: 01 bộ
	- Phần mềm tái tạo hình đa chiều, hình 3D, hình 3D màu: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp não, xoang: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp cột sống: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp lồng ngực: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp bụng tổng quát: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp toàn thân: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp ung thư: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chụp mạch máu: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng năng kiểm tra liều tia trước khi chụp, báo cáo liều tia sau khi chụp: 01 bộ
	- Phần mềm đánh giá cho phổi: 01 bộ
	- Phần mềm nội soi ảo: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng hỗ trợ chụp cấp cứu ngay trong phòng chụp: 01 bộ
	- Phần mềm/tính năng chẩn đoán hồng và sửa máy từ xa: 01 bộ
	- Phần mềm tái tạo và xem ảnh: 01 bộ
	- Phần mềm tối ưu hệ thống: 01 bộ
	- Ứng dụng kết nối DICOM: 01 bộ
4	Tài liệu hướng dẫn sử dụng, sửa chữa, bảo trì thiết bị (tiếng Anh + tiếng Việt): 01 bộ
III	YÊU CẦU CHỈ TIÊU KỸ THUẬT
1	Máy chính
1.1	Các thông số chụp quét:
	- Thời gian quét xoắn ốc liên tục: Tối đa ≥ 120 giây
	- Đường kính trường nhìn: ≥ 50 cm
	- Ma trận tái tạo ảnh: $\geq (512 \times 512)$ pixels
	- Ma trận hiển thị ảnh: $\geq (512 \times 512)$ pixels
	- Độ phân giải không gian: $\leq 0,35$ mm
1.2	Khoang máy
	- Có điều khiển nghiêng khoang máy (nghiêng thực hoặc kỹ thuật số)
	- Đường kính khoang máy: ≥ 70 cm
	- Có màn hình hiển thị trên khoang máy

STT	Nội dung yêu cầu
	- Có bộ phận điều khiển một số chức năng cơ bản trên trên khoang máy
	- Cho phép chọn chế độ chụp cấp cứu trên khoang máy
	- Có định vị laser tích hợp trong khoang máy
	- Tốc độ vòng quay gantry toàn phần: $\leq 0,8$ giây/vòng
1.3	Bộ phát cao thế
	- Dải điện áp: Từ ≤ 80 kV đến ≥ 130 kV, có nhiều mức điều chỉnh
	- Công suất: Tối đa ≥ 30 kW
	- Dải mA: Từ ≤ 20 mA đến ≥ 240 mA
1.4	Bóng phát tia X-Quang
	- Có tối thiểu 02 tiêu điểm (tiêu điểm nhỏ và tiêu điểm lớn)
	- Khả năng trữ nhiệt của anode: $\geq 3,5$ MHU
	- Tốc độ tản nhiệt của anode/bóng phát tia: ≥ 745 KHU/phút
1.5	Bộ đầu thu tín hiệu
	- Số dây đầu thu vật lý: ≥ 16 dây
	- Số phần tử đầu thu: ≥ 12.000 phần tử
	- Độ dày lát cắt: Từ $\leq 0,625$ mm đến ≥ 10 mm
	- Số lát cắt tái tạo: ≥ 32 lát cắt
1.6	Bàn bệnh nhân
	- Điều khiển được nâng, hạ bàn, chuyển động tiến lùi của mặt bàn từ phòng máy và phòng điều khiển
	- Khoảng chụp quét được: ≥ 1425 mm
	- Khoảng chụp toàn cảnh/định vị: ≥ 1600 mm
	- Tải trọng bệnh nhân: Tối đa ≥ 200 kg
1.7	Trạm điều khiển, thu nhận, tái tạo và xử lý hình ảnh, bao gồm màn hình hiển thị
	- Bộ xử lý Intel ≥ 4 lõi
	- RAM: ≥ 16 GB
	- Ổ cứng: ≥ 950 GB
	- Màn hình:
	+ Có tối thiểu 01 màn hình, kích thước ≥ 24 inch hoặc tối thiểu 02 màn hình, mỗi màn hình kích thước ≥ 19 inch
	+ Độ phân giải: $\geq (1280 \times 1024)$ pixels
	- Có hỗ trợ kết nối, truyền nhận, lưu trữ và truy xuất hình ảnh theo tiêu chuẩn DICOM
2	Thiết bị phụ trợ
2.1	Bơm tiêm thuốc cản quang 1 nòng
	- Xuất xứ: Các quốc gia thuộc G7 hoặc Liên minh Châu Âu (khối EU)
	- Áp lực tiêm tối đa: ≥ 300 psi

STT	Nội dung yêu cầu
	- Tốc độ tiêm: Từ ≤ 0.1 mL/giây đến ≥ 10 mL/giây
	- Dung tích xilanh tối đa: ≥ 190 mL
2.2	Máy in phim
	- Số khay: ≥ 02 khay
	- Độ phân giải: ≥ 508 dpi
	- Tốc độ in phim: ≥ 80 phim/giờ (đối với phim kích thước 35 x 43 cm)
III	YÊU CẦU KHÁC
1	Thời gian bảo hành toàn hệ thống ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng
2	Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: ≤ 03 tháng/lần
3	Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong thời gian ≤ 24 giờ
4	- Cam kết cung cấp tài liệu khi giao hàng bao gồm: + Bản gốc Giấy chứng nhận kết quả kiểm định đối với các thiết bị theo quy định phát luật hiện hành. Chi phí kiểm định do nhà thầu chi trả. + Đối với hàng hóa nhập khẩu (Máy chính, Bơm tiêm thuốc cản quang, Máy in phim): Bản gốc hoặc bản sao công chứng Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list, Sổ lưu hành nếu hàng hóa là trang thiết bị y tế và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp với đầy đủ thông tin về hàng hóa như trong hợp đồng; + Đối với hàng hóa thông dụng (Đèn báo phát tia, Bộ bàn ghế cho nhân viên vận hành, Tủ điện cấp nguồn 3 pha đầu vào cho hệ thống máy, Kính chì, Áo chì, Bộ kết nối mạng, phụ kiện kết nối khác hoàn chỉnh hệ thống): Phiếu xuất kho hoặc hóa đơn mua hàng; + Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng đối với các thiết bị sản xuất trong nước; Sổ lưu hành nếu hàng hóa là trang thiết bị y tế.
5	Thực hiện miễn phí việc kết nối thiết bị trúng thầu với hạ tầng công nghệ thông tin (hệ thống PACS, phần mềm bệnh án điện tử, v.v...) của bệnh viện
6	Có bảng chào giá bảo trì trọn gói và định kỳ hàng năm sau khi hết thời gian bảo hành; cam kết giá này không thay đổi và có hiệu lực 07 (bảy) năm sau khi hết thời gian bảo hành.
7	Có bảng chào giá linh kiện - phụ tùng sửa chữa, thay thế và vật tư tiêu hao đi kèm; cam kết giá này không thay đổi và có hiệu lực 07 (bảy) năm sau khi hết thời gian bảo hành.